

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 102/2022/TLST – DS ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP QT Việt Nam (VIB)

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà SailingTower, Số 111A Pasteur, phường Việt Q, quận 1, HCM. Đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Thành C, chức vụ: Giám đốc THN trực tiếp và xử lý nợ TTQLNNHBL –VIB. Đại diện tham gia tố tụng: bà Vũ Thị Kiều O, ông Lê Xuân Hoàng D, chức vụ: Cán bộ Ngân hàng.

- Bị đơn: Bà Bùi Thu T, sinh năm 1974

Trú tại: thôn LX, xã LĐ, huyện CM, HN.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Viết Q, sinh năm 1987

Trú tại: thôn LX, xã LĐ, huyện CM, HN.

Anh Bùi Viết Q ủy quyền cho bà Bùi Thu T theo Giấy ủy quyền ngày 22/8/2022.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và trách nhiệm trả nợ của bà Bùi Thu T theo Hợp đồng tín dụng số 8148500.20 ký kết ngày 21/5/2020 và Thẻ tín dụng QT phát hành ngày 30/5/2022:

Bà Bùi Thu T xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP QT Việt Nam tổng số tiền tạm tính đến ngày 22/8/2022 là: **609.869.264 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm linh chín triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm sáu mươi tư đồng), trong đó:

+ Nợ gốc: **415.535.523 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm mười năm triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi ba đồng);

+ Nợ lãi trong hạn: **53.901.477 đồng** (Năm mươi ba triệu chín trăm linh một nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng);

+ Nợ lãi quá hạn: **65.503.671 đồng** (Sáu mươi năm triệu năm trăm linh ba nghìn sáu trăm bảy mươi một đồng);

+ Nợ phí của thẻ tín dụng: **74.928.593 đồng** (Bảy mươi bốn triệu chín trăm hai mươi tám nghìn năm trăm chín mươi ba đồng).

Kể từ ngày 23/8/2022 bà T còn phải chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng (có tài sản bảo đảm) và Thẻ tín dụng QT cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.2. Về tài sản thế chấp và xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp bà Bùi Thu T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì VIB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo để thu hồi toàn bộ khoản nợ, tài sản bảo đảm là: *Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 102, tờ bản đồ số: 05, địa chỉ: Thôn LX, xã LD, huyện CM, thành phố HN theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AO 887455, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 02018 do UBND huyện CM, thành phố HN cấp ngày 06/8/2009 đứng tên bà Bùi Thu T và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích nhà đất đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho VIB.* Bất kỳ sự thay đổi, sửa chữa, nâng cấp nào của bà T đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không thể tách rời thuộc tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay cho VIB (Chi tiết xem Hợp đồng thế chấp số công chứng: 01940.20, Quyền số: 05 TP/CC-SCC/HĐGD do văn phòng công chứng VX, thành phố HN công chứng ngày 20/5/2020). Tài sản được đăng ký bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai HN – Chi nhánh huyện CM vào ngày 20/5/2020 theo đúng quy định pháp luật.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ thì bà Bùi Thu T vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc, lãi còn lại cho Ngân hàng đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Về án phí: Bà Bùi Thu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 14.197.385 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP QT Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.430.000 đồng (*Mười ba triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0076022 ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP. HN;
- VKSND huyện CM;
- CC. THADS huyện CM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Dũng